TẠP CHÍ KHOA HỌC ĐẠI HỌC CỬU LONG
https://tapchikhdhcl.edu.vn
https://vjol.info.vn/index.php/dhcl
P-ISSN 3093-3196
E-ISSN 3093-3226

BẢN CHẤT PHÁP LÝ VÀ NỘI HÀM CỦA KHÔI PHỤC TÌNH TRẠNG BAN ĐẦU TRONG BỘ LUẬT DÂN SỰ 2015

THE LEGAL NATURE AND CONCEPTUAL SCOPE OF RESTORATION TO THE ORIGINAL CONDITION UNDER THE 2015 CIVIL CODE

Nguyễn Duy Ân[1*], Vũ Khánh Trường[2], Mai Thị Kim Sa[3], Nguyễn Hùng Việt[3]
[1]*Văn phòng Luật sư Thanh Liêm*
[2]*Trường THPT 1-5*
[3]*Hãng Luật Mai Thị Kim Sa*
[*]*Email: nguyenduyan.edu.work@gmail.com*

DOI: https://doi.org/10.65934/mkusj.2026.03-e.1179
Ngày nhận bài: 30/07/2026 *Ngày phản biện: 13/08/2026* *Ngày duyệt bài: 28/09/2026*

TÓM TẮT

Chế định bảo vệ việc chiếm hữu và các phương thức bảo vệ quyền dân sự đóng vai trò cốt lõi trong Bộ luật Dân sự 2015. Tuy nhiên, trong cả lý luận học thuật lẫn thực tiễn xét xử, hiện đang tồn tại sự nhầm lẫn và đánh đồng giữa biện pháp "khôi phục tình trạng ban đầu" (Điều 185) và phương thức "bồi thường thiệt hại bằng hiện vật" (Điều 585). Thông qua phương pháp phân tích luật học và nghiên cứu tình huống, bài viết đi sâu giải mã bản chất pháp lý và nội hàm thực sự của biện pháp "khôi phục tình trạng ban đầu". Nghiên cứu lập luận rằng biện pháp này không đơn thuần là sự bù đắp tổn thất tài sản về mặt giá trị hay công năng, mà mục tiêu cốt lõi của biện pháp này là hướng tới việc phục hồi tính nguyên bản của chính đối tượng đó, cùng không gian và vị trí vật lý của trạng thái chiếm hữu lúc chưa bị xâm phạm. Việc xác lập ranh giới rõ ràng này không chỉ góp phần hoàn thiện nền tảng lý luận về vật quyền, mà còn cung cấp cơ sở khoa học giúp các cơ quan tiến hành tố tụng áp dụng pháp luật một cách chính xác, bảo vệ đúng bản chất quyền lợi của người chiếm hữu.

Từ khóa: *Khôi phục tình trạng ban đầu, bồi thường bằng hiện vật, quyền chiếm hữu, không gian chiếm hữu, tính nguyên bản*

ABSTRACT

The institution of possession protection and the methods for protecting civil rights play a fundamental role in the 2015 Civil Code of Vietnam. However, in both legal theory and judicial practice, there remains a persistent conflation between the remedy of "restoration to the original condition" (Article 185) and "compensation in kind" (Article 585). By employing legal analysis and case studies, this paper decodes the legal nature and true conceptual scope of "restoration to the original condition". The study argues that this remedy is not merely compensating for property loss in terms of value or function; rather, the fundamental objective of this remedy is to restore the original physical condition of the specific object, as well as the spatial dimension of possession prior to the infringement. Establishing this clear demarcation not only contributes to refining the theoretical foundation of rights in rem but also provides a scientific basis for judicial bodies to apply the law accurately, thereby safeguarding the true essence of the possessor's rights.

Keywords: *Restoration to the original condition, compensation in kind, right of possession, possessory space, original physical condition*

MỞ ĐẦU

Quyền tài sản, trong đó cốt lõi là quyền sở hữu và quyền chiếm hữu, là nền tảng của mọi quan hệ giao lưu dân sự. Nhằm nội luật hóa các nguyên tắc bảo vệ quyền dân sự một cách triệt để, Bộ luật Dân sự 2015 đã thiết lập một hệ thống các phương thức bảo vệ đa dạng, từ việc công nhận, tôn trọng, cho đến các biện pháp xử lý hành vi xâm phạm. Theo các học giả nghiên cứu về vật quyền, việc Bộ Luật Dân Sự 2015 tách bạch chế định bảo vệ việc chiếm hữu thành một quy định độc lập là một bước tiến lớn, mang tư duy lập pháp hiện đại, giúp bảo vệ nhanh chóng và trực tiếp trạng thái nắm giữ tài sản trên thực tế của chủ thể (Đỗ Văn Đại, 2016). Tuy nhiên, trong quá trình thụ lý và giải quyết các tranh

chấp dân sự liên quan đến hành vi xâm phạm tài sản hoặc quyền chiếm hữu hợp pháp, thực tiễn xét xử và ngay cả trong tư duy lý luận đang tồn tại một khoảng mờ đáng kể giữa các phương thức bảo vệ dân sự. Điển hình nhất là sự đánh đồng giữa biện pháp "khôi phục tình trạng ban đầu" (quy định tại Điều 185 Bộ Luật Dân Sự 2015) và phương thức "bồi thường thiệt hại bằng hiện vật" (quy định tại Điều 585 Bộ Luật Dân Sự 2015).

Trong thực tiễn, không hiếm trường hợp một tài sản (như một chiếc xe máy) bị hư hỏng nặng không thể sửa chữa, người gây thiệt hại đã mua một chiếc xe mới cùng loại, cùng nhãn hiệu để đền bù cho người bị thiệt hại, và biện pháp này thường được các bên — thậm chí một số cơ quan tiến hành tố tụng — gọi tên là "khôi phục lại tình trạng ban đầu". Song, nhìn từ lăng kính lý luận về trách nhiệm dân sự và vật quyền (Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh, 2019), việc dùng một tài sản khác để thay thế nhằm bù đắp lại tổn thất về mặt giá trị hay công năng, dù giống hệt về hình thức, bản chất vẫn là phương thức bồi thường bằng hiện vật.

Sự nhầm lẫn này xuất phát từ việc pháp luật chưa có văn bản hướng dẫn hay giải thích chính thức về nội hàm của thuật ngữ "tình trạng ban đầu". Ý chí của nhà lập pháp khi xây dựng các biện pháp khôi phục không đơn thuần hướng tới việc bù đắp giá trị vật chất, mà mục tiêu tối hậu là đưa tài sản trở về trạng thái vật lý nguyên thủy trước khi sự kiện vi phạm xảy ra (Tưởng Duy Lượng, 2019). Do đó, đối chiếu với Điều 185, việc khôi phục này còn phải gắn liền với không gian và vị trí vật lý của việc chiếm hữu. Điển hình như việc một chiếc cổng nhà bị đâm sập được đền bằng một chiếc cổng mới không thể trọn vẹn gọi là "khôi phục tình trạng ban đầu" nếu chiếc cổng đó không được lắp đặt lại đúng vào vị trí vật lý cũ, nhằm khôi phục lại không gian bao bọc tài sản như trước khi quyền chiếm hữu bị xâm phạm.

Nhận diện được khoảng trống lý luận nêu trên, bài viết tập trung bóc tách ranh giới pháp lý giữa Điều 185 và Điều 585 Bộ luật Dân sự 2015. Khác với các công trình nghiên cứu trước đây thường tiếp cận quyền chiếm hữu dưới góc độ lý luận chung về vật quyền hoặc dừng lại ở việc bình luận các quy định pháp luật đơn thuần, điểm đóng góp khoa học mới của bài viết thể hiện ở ba khía cạnh trọng tâm:

Thứ nhất, nghiên cứu đã chỉ ra và giải mã một cách hệ thống sự đánh đồng mang tính bản chất giữa "khôi phục tình trạng ban đầu" và "bồi thường bằng hiện vật" đang tồn tại dai dẳng trong cả tư duy lý luận lẫn thực tiễn xét xử, thi hành án.

Thứ hai, bài viết lần đầu tiên hệ thống hóa và đề xuất một khung lý thuyết chuyên biệt để định vị nội hàm của biện pháp "khôi phục tình trạng ban đầu" thông qua hai trụ cột cốt lõi bắt buộc: (1) Tính nguyên bản của đối tượng tài sản và (2) Tính không gian, vị trí vật lý của trạng thái chiếm hữu.

Thứ ba, mang tính ứng dụng thực tiễn cao, nghiên cứu xây dựng một cơ sở phương pháp luận (thông qua hệ thống câu hỏi kiểm chứng) giúp Thẩm phán và các cơ quan tiến hành tố tụng nhận diện, phân định và áp dụng chính xác các quy phạm pháp luật.

Thông qua những đóng góp này, bài viết kỳ vọng không chỉ làm sâu sắc thêm học thuyết về vật quyền, mà còn cung cấp một lăng kính giải quyết tranh chấp hữu hiệu, góp phần bảo vệ đúng bản chất quyền lợi của người chiếm hữu.

Để giải quyết triệt để các mục tiêu nghiên cứu và làm rõ bản chất pháp lý của biện pháp "khôi phục tình trạng ban đầu", bài viết sử dụng phương pháp tiếp cận định tính (qualitative approach) dựa trên nền tảng nghiên cứu luật viết (doctrinal legal research). Cụ thể, các phương pháp nghiên cứu chuyên ngành được áp dụng kết hợp bao gồm:

Thứ nhất, phương pháp phân tích pháp lý (Analytical Legal Method):

Phương pháp này được sử dụng làm công cụ chủ đạo để phân tích ngữ nghĩa, cấu trúc quy phạm và ý chí lập pháp tại Điều 185 và Điều 585 Bộ luật Dân sự 2015. Thông qua việc giải thích từ ngữ (legal hermeneutics), bài viết bóc tách nội hàm của cụm từ "tình trạng ban đầu", từ đó thiết lập nền tảng lý thuyết về tính nguyên bản của tài sản và không gian chiếm hữu.

Thứ hai, phương pháp nghiên cứu tình huống (Case-study / Scenario-based Method):

Để chứng minh sự mập mờ trong tư duy lý luận và thực tiễn áp dụng pháp luật, bài viết xây

dựng và phân tích các mô hình tình huống có tính đối chiếu cao (ví dụ: trường hợp tài sản bị tiêu hủy và được thay thế bằng tài sản mới cùng loại; trường hợp tài sản gắn liền với không gian vật lý cụ thể). Phương pháp này giúp vật chất hóa các khái niệm lý thuyết trừu tượng, qua đó làm nổi bật ranh giới giữa việc "bù đắp giá trị" và "khôi phục trạng thái không gian vật lý".

Thứ ba, phương pháp so sánh nội tại (Internal Comparative Method):

Bài viết sử dụng phương pháp so sánh để đối chiếu song song hai cơ chế: bảo vệ quyền chiếm hữu (khoản 2 Điều 185) và trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng (Điều 585). Việc so sánh được thực hiện trên các tiêu chí: mục đích áp dụng, đối tượng tác động, và hậu quả pháp lý, nhằm chứng minh sự độc lập và không thể thay thế lẫn nhau của hai phương thức này trong hệ thống pháp luật dân sự.

Thứ tư, phương pháp diễn dịch và quy nạp (Deductive and Inductive Reasoning):

Phương pháp diễn dịch được áp dụng khi đi từ các nguyên lý chung của học thuyết vật quyền (rights in rem) để soi rọi vào quy định cụ thể của pháp luật Việt Nam. Ngược lại, thông qua phân tích các tình huống thực tiễn và những bất cập trong việc áp dụng luật, bài viết dùng phương pháp quy nạp để tổng hợp, định hình lại định nghĩa chuẩn xác về "khôi phục tình trạng ban đầu", đồng thời đưa ra các kiến nghị hoàn thiện pháp luật.

1. Phân tích sự đánh đồng giữa "Bù đắp giá trị" và "Khôi phục tình trạng" trong thực tiễn.

Trong khoa học pháp lý về quyền tài sản, việc xác định đúng bản chất của các biện pháp bảo vệ quyền dân sự có ý nghĩa quyết định đối với cả lý luận và thực tiễn thi hành án. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết các tranh chấp phát sinh từ hành vi xâm phạm tài sản, một thực trạng phổ biến đang diễn ra là sự đánh đồng về mặt khái niệm giữa "khôi phục tình trạng ban đầu" (theo Điều 185 Bộ luật Dân sự 2015) và "bồi thường thiệt hại bằng hiện vật" (theo Điều 585 Bộ luật Dân sự 2015). Sự mập mờ này không chỉ tồn tại trong tư duy của các bên đương sự mà còn xuất hiện trong nhiều quyết định, bản án của các cơ quan tiến hành tố tụng. Cơ sở pháp lý trực tiếp để phân định hai biện pháp này bắt nguồn từ chính cấu trúc và lời văn của Bộ luật Dân sự 2015. Cụ thể, Điều 185 quy định về việc bảo vệ quyền chiếm hữu nêu rõ: "Trường hợp việc chiếm hữu bị người khác xâm phạm thì người chiếm hữu có quyền yêu cầu người có hành vi xâm phạm phải chấm dứt hành vi, khôi phục tình trạng ban đầu, trả lại tài sản và bồi thường thiệt hại...". Trong khi đó, khoản 1 Điều 585 quy định về nguyên tắc bồi thường thiệt hại lại ghi nhận: "Thiệt hại thực tế phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời bên có thể thỏa thuận về mức bồi thường, hình thức bồi thường bằng tiền, bằng hiện vật hoặc thực hiện một công việc…". Việc nhà lập pháp đặt cụm từ "khôi phục tình trạng ban đầu" tại Phần thứ hai (Quyền sở hữu và quyền khác đối với tài sản) như một biện pháp xử lý hành vi xâm phạm trạng thái nắm giữ thực tế; và đặt "bồi thường bằng hiện vật" tại Phần thứ ba (Nghĩa vụ và hợp đồng) như một hình thức đền bù tài sản thâm hụt là cơ sở pháp lý trực tiếp khẳng định đây là hai cơ chế hoàn toàn khác biệt về mặt bản chất.

Để làm rõ sự nhầm lẫn này, cần quay trở lại nguyên lý cơ bản của trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Theo nguyên tắc bồi thường được quy định tại Điều 585 Bộ luật Dân sự 2015, thiệt hại có thể được bồi thường bằng tiền, bằng hiện vật hoặc bằng việc thực hiện một công việc. Dưới góc độ luật học, bồi thường bằng hiện vật là phương thức mà bên gây thiệt hại sử dụng một tài sản khác (có giá trị, công năng tương đương) để thay thế cho tài sản đã bị mất mát, hư hỏng nhằm bù đắp lại tổn thất kinh tế cho người bị hại (Đỗ Văn Đại, 2016). Phương thức này mang đậm tính chất "bù đắp giá trị" và "phục hồi công năng sử dụng".

Để minh chứng cho sự nhầm lẫn này, có thể xem xét một dạng tranh chấp rất phổ biến trong thực tiễn xét xử dân sự: Tranh chấp bồi thường thiệt hại do tài sản bị hủy hoại. Ví dụ điển hình là trường hợp bị đơn có hành vi đập phá làm hư hỏng hoàn toàn chiếc xe máy của nguyên đơn đến mức khung máy biến dạng, không thể phục hồi. Trong quá trình hòa giải hoặc xét xử, khi bị đơn đồng ý mua một chiếc xe máy mới hoàn toàn (cùng nhãn hiệu, đời xe, màu sắc) để giao cho nguyên đơn, các biên bản hòa giải thành hoặc bản án của cơ quan tiến hành tố tụng thường xuyên ghi nhận nội dung: "Sự việc đã được giải quyết do bị đơn đã khôi phục lại tình trạng ban

đầu cho nguyên đơn bằng cách giao một chiếc xe mới tương đương".

Tuy nhiên, xét dưới lăng kính của pháp luật dân sự, cách ghi nhận này là một sự đánh đồng về bản chất. Theo Giáo trình Pháp luật về Tài sản, Quyền sở hữu và Thừa kế (Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh, 2019), mỗi một tài sản, đặc biệt là tài sản phải đăng ký quyền sở hữu như xe máy, là một khách thể vật chất độc lập, được định danh cá biệt bằng các thông số vật lý riêng biệt (số khung, số máy). Chiếc xe mới, dù tương đồng về mọi đặc tính ngoại hình, bản chất vẫn là một khách thể vật chất hoàn toàn khác.

Hành vi giao chiếc xe mới thực chất là việc thực hiện nghĩa vụ đền bù bằng hiện vật (Điều 585) nhằm bù đắp sự thâm hụt tài sản. Khách thể nguyên thủy (chiếc xe cũ) đã bị tiêu hủy, kéo theo sự chấm dứt trạng thái chiếm hữu đối với chính vật đó, nên hoàn toàn không còn đối tượng vật chất để có thể áp dụng biện pháp "khôi phục tình trạng ban đầu" (Điều 185). Việc các cơ quan tiến hành tố tụng pháp lý hóa hành vi thay thế tài sản này thành Điều 185 là sự suy diễn làm sai lệch ý chí của nhà lập pháp, hạ thấp cơ chế bảo vệ quyền chiếm hữu mang tính đối vật (in rem) xuống thành một dạng trách nhiệm bù đắp tài sản thông thường. Sự nhầm lẫn này vô hình trung đã hạ thấp cơ chế bảo vệ quyền chiếm hữu mang tính đối vật (in rem) xuống thành một dạng trách nhiệm bù đắp tài sản thông thường, từ đó làm mất đi đặc trưng không gian và tính nguyên thủy của chế định vật quyền. Không chỉ dừng lại ở các phân tích lý luận, ranh giới bắt buộc phải chuyển hóa từ "khôi phục tình trạng ban đầu" sang "bồi thường thiệt hại" khi tài sản mất đi tính nguyên bản đã được thể hiện rất chuẩn xác trong thực tiễn xét xử, điển hình là Bản án số 41/2021/DS-PT ngày 23/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng (Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, 2021). Trong vụ án này, bị đơn có hành vi tự ý cắt ngắn 03 bậc cầu thang ngoài trời (mỗi bậc cắt 0,1m) và tháo dỡ tay vịn cầu thang của nhà nguyên đơn. Tòa án cấp phúc thẩm đã nhận định rất rõ ràng: "Yêu cầu khôi phục lại tình trạng ban đầu của cầu thang là không khả thi được vì mỗi bậc bị cắt ngắn 0,1m không thể nối lại được nên chỉ có thể buộc bồi thường bằng tiền" (Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, 2021). Phán quyết này là một minh chứng thực tiễn đắt giá, khẳng định rằng khi cấu trúc vật lý của khách thể đã bị phá vỡ đến mức không thể phục hồi (mất đi tính nguyên bản), cơ quan tiến hành tố tụng không thể khiên cưỡng áp dụng biện pháp "khôi phục tình trạng ban đầu" (Điều 185) mà buộc phải chuyển sang cơ chế bồi thường (Điều 585). Không thể tồn tại một khái niệm khôi phục mang tính chất thay thế vật chất tương đương.

2. Phân tích tính nguyên bản và Không gian vật lý: Định vị lại nội hàm "Khôi phục tình trạng ban đầu"

Từ sự phân định ranh giới với trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề đặt ra là: Nội hàm thực sự của biện pháp "khôi phục tình trạng ban đầu" cần được hiểu như thế nào? Dưới góc độ pháp lý, cơ sở để xác định nội hàm này nằm ngay ở đối tượng điều chỉnh của Điều 185 Bộ luật Dân sự 2015. Cụ thể, điều luật này không bảo vệ "giá trị tài sản" chung chung, mà quy định rõ là bảo vệ "việc chiếm hữu bị người khác xâm phạm".

Do đó, "tình trạng ban đầu" được khôi phục ở đây chính là tình trạng của sự kiểm soát, chi phối vật lý thực tế đối với tài sản trước thời điểm bị xâm phạm. Dựa trên cơ sở pháp lý trực tiếp này, để một hành vi được coi là khôi phục tình trạng ban đầu theo Điều 185, hành vi đó bắt buộc phải đáp ứng một hoặc cả hai tiêu chí cốt lõi tạo nên bản chất của việc chiếm hữu: (1) Tính nguyên bản của đối tượng tài sản và (2) Tính không gian, vị trí vật lý của trạng thái chiếm hữu.

Thứ nhất, về tính nguyên bản của đối tượng tài sản. Khác với trái quyền (quyền đối nhân) vốn dĩ cho phép sự thay thế về mặt giá trị nghĩa vụ, quyền sở hữu và quyền chiếm hữu là những vật quyền (quyền đối vật) mang tính tuyệt đối. Theo nghiên cứu chuyên khảo về pháp luật vật quyền, trạng thái kiểm soát của chủ thể luôn gắn liền với một khách thể vật chất cụ thể, hiện hữu và cá biệt (Nguyễn Minh Oanh, 2018). Do đó, "khôi phục" đối với một vật quyền có nghĩa là phải sửa chữa, nắn chỉnh, hoặc tái tạo để đưa chính đối tượng tài sản đó (vật nguyên thủy) trở về trạng thái hình dáng, công năng như trước khi bị tác động. Nếu tài sản bị tiêu hủy hoàn toàn và không thể sửa chữa, thì tính nguyên bản đã mất đi vĩnh viễn. Lúc này, pháp luật không thể buộc thực hiện biện pháp "khôi phục tình trạng ban đầu" đối với bản thân tài sản đó nữa, mà buộc

phải chuyển sang cơ chế bồi thường bằng một hiện vật khác để bù đắp giá trị.

Thứ hai, về tính không gian và vị trí vật lý của trạng thái chiếm hữu. Đây là điểm mấu chốt thể hiện ý chí của nhà lập pháp khi thiết kế Điều 185 Bộ luật Dân sự 2015. Quyền chiếm hữu không chỉ là việc nắm giữ một vật trong tay, mà còn là sự kiểm soát, chi phối vật đó trong một không gian vật lý, tọa độ địa lý nhất định nhằm phục vụ cho mục đích của chủ thể (Trường Đại học Luật Hà Nội, 2021). Khi quyền chiếm hữu bị xâm phạm, điều bị phá vỡ không chỉ là bản thân tài sản, mà là trạng thái ổn định của không gian vật lý đó.

Để làm rõ nguyên lý này, hãy xem xét ví dụ sau: Chủ thể A điều khiển phương tiện giao thông đâm sập cổng nhà của chủ thể B. Hậu quả là chiếc cổng cũ bị biến dạng hoàn toàn không thể khôi phục. Để khắc phục, A phải đền cho B một chiếc cổng mới. Như đã phân tích, việc mua chiếc cổng mới là biện pháp bồi thường thiệt hại bằng hiện vật (khoản 1 Điều 585 Bộ luật Dân sự 2015). Tuy nhiên, nếu A chỉ mang chiếc cổng mới đến giao cho B và đặt ở giữa sân, thì trạng thái chiếm hữu của B đối với bất động sản vẫn đang bị xâm phạm (không gian sống không được che chắn, bảo vệ). Trong trường hợp này, biện pháp "khôi phục tình trạng ban đầu" theo Điều 185 Bộ luật Dân sự 2015 chỉ thực sự hoàn thành khi chiếc cổng mới đó được A lắp đặt kiên cố, vận hành bình thường và nằm đúng vào vị trí tọa độ, ranh giới cũ của chiếc cổng đã bị tông sập.

Hành vi lắp đặt lại chiếc cổng vào đúng vị trí cũ chính là sự khôi phục lại không gian bao bọc và trả lại trạng thái kiểm soát vật lý nguyên thủy cho người chiếm hữu. Như vậy, trong tình huống này, biện pháp bồi thường bằng hiện vật (đền cổng mới) và biện pháp khôi phục tình trạng ban đầu (lắp cổng về đúng vị trí không gian cũ) đã được thực hiện đồng thời, song song, nhưng mang hai bản chất pháp lý hoàn toàn khác biệt. Nguyên lý bảo vệ không gian vật lý này đã được vận dụng để giải quyết tranh chấp thực tế trong Bản án số 34/2022/DS-PT ngày 23/02/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang (Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, 2022). Vụ án bắt nguồn từ việc bị đơn tự ý khoan bức tường giáp ranh thuộc quyền quản lý của nguyên đơn để gắn giàn sắt làm giàn trồng cây. Hành vi này xâm phạm trực tiếp đến không gian chiếm hữu của nguyên đơn. Tại bản án phúc thẩm, kết quả giải quyết được ghi nhận dưới hình thức Tòa án công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc "tháo dỡ toàn bộ giàn sắt (và các thiết bị khác nếu có) gắn trên bức tường" và "khôi phục lại bức tường... như hiện trạng ban đầu" (Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, 2022). Dưới góc độ tố tụng, việc Tòa án chấp thuận và pháp lý hóa thỏa thuận này vào bản án đã khẳng định tính hợp pháp và sự phù hợp của biện pháp khắc phục với quy định của pháp luật dân sự. Việc tháo dỡ giàn sắt và trám lại vết khoan trong trường hợp này không nhằm tạo ra một giá trị tài sản mới, mà bản chất chính là việc dọn dẹp các yếu tố cản trở, trả lại nguyên vẹn không gian bao bọc và tọa độ kiểm soát vật lý nguyên thủy cho người chiếm hữu.

Dưới góc độ lý luận, "tính nguyên bản" và "không gian vật lý" là hai yếu tố cấu thành độc lập nhưng có mối quan hệ gắn kết chặt chẽ trong chỉnh thể của trạng thái chiếm hữu. Để một hành vi được coi là khôi phục tình trạng ban đầu, hành vi đó phải nhắm tới việc phục hồi một trong hai, hoặc đồng thời cả hai tiêu chí này, tùy thuộc vào việc yếu tố nào đã bị hành vi vi phạm làm thay đổi. Chẳng hạn, nếu hành vi chỉ làm xê dịch vị trí tài sản (xâm phạm không gian) hoặc chỉ làm biến dạng bề mặt (xâm phạm tính nguyên bản), việc khôi phục chỉ tương ứng nhắm vào yếu tố bị tác động. Tuy nhiên, ranh giới tối hậu để có thể kích hoạt các tiêu chí này là đối tượng tài sản nguyên thủy vẫn phải còn tồn tại để làm điểm tựa vật chất.

Tóm lại, nội hàm của "khôi phục tình trạng ban đầu" trong pháp luật dân sự phải được định vị lại: Nó không hướng tới việc bù đắp một giá trị tài sản tương đương, mà hướng tới việc hàn gắn lại tính nguyên thủy của khách thể hoặc tái lập lại tọa độ không gian vật lý của việc chiếm hữu đã bị hành vi vi phạm làm thay đổi.

3. Phân tích ranh giới pháp lý giữa Điều 185 và Điều 585 Bộ luật Dân sự 2015.

Từ việc làm rõ tính nguyên bản và yếu tố không gian trong việc bảo vệ quyền chiếm hữu, chúng ta có đủ cơ sở lý luận để phân định ranh giới pháp lý rạch ròi giữa biện pháp "khôi phục tình trạng ban đầu" (Điều 185 Bộ luật Dân sự 2015) và phương thức "bồi thường thiệt hại bằng

hiện vật" (Điều 585 Bộ luật Dân sự 2015). Sự khác biệt này không chỉ nằm ở câu chữ của luật, mà bắt nguồn từ triết lý lập pháp và đối tượng điều chỉnh của từng chế định. Ranh giới đó được xác định thông qua hai tiêu chí cơ bản sau:

Thứ nhất, về triết lý và mục tiêu bảo vệ của quy phạm pháp luật.

Mục tiêu tối thượng của Điều 185 Bộ luật Dân sự 2015 là bảo vệ trật tự thực tế của xã hội (status quo). Chế định bảo vệ chiếm hữu ra đời nhằm ngăn chặn các chủ thể sử dụng vũ lực hoặc hành vi trái pháp luật để tự ý tước đoạt sự kiểm soát tài sản của người khác, bất luận người đang chiếm hữu có quyền sở hữu hay không (Nguyễn Văn Cừ & Trần Thị Huệ, 2017). Do đó, "khôi phục tình trạng ban đầu" mang triết lý bảo vệ sự toàn vẹn về mặt vật lý và không gian. Pháp luật buộc bên vi phạm phải trả lại đúng trạng thái trật tự trị an vốn có, dọn dẹp những hệ quả vật chất mang tính cản trở, hoặc thiết lập lại đúng tọa độ kiểm soát tài sản mà người bị hại đã thiết lập trước đó.

Ngược lại, triết lý của Điều 585 Bộ luật Dân sự 2015 lại dựa trên học thuyết về sự cân bằng lợi ích kinh tế nhằm bù đắp "thiệt hại thực tế" theo quy định tại khoản 1 Điều này. Cụ thể, pháp luật cho phép các bên thỏa thuận hình thức bồi thường "bằng hiện vật". Từ ngữ "hiện vật" trong quy định của luật cho thấy pháp luật chỉ yêu cầu một khách thể vật chất thay thế tương đương, chứ không bắt buộc đó phải là chính đối tượng tài sản nguyên thủy đã bị hư hỏng. Đây là một cơ chế phân bổ lại rủi ro nhằm làm cho tổng khối tài sản của người bị hại được phục hồi về mức tương đương với thời điểm trước khi xảy ra sự kiện vi phạm. Do đó, bồi thường bằng hiện vật không quan tâm đến việc có giữ được tính nguyên bản hay không, mà chỉ hướng tới mục tiêu bù đắp thâm hụt về mặt giá trị và công năng sử dụng. Việc mua một tài sản mới thay thế hoàn toàn thỏa mãn mục tiêu kinh tế này.

Thứ hai, về đối tượng tác động và giới hạn áp dụng thực tiễn.

Ranh giới pháp lý rõ nét nhất thể hiện ở việc các biện pháp này tác động lên đối tượng nào. Biện pháp tại Điều 185 bắt buộc phải tác động lên chính đối tượng tài sản nguyên thủy (sửa chữa để tài sản đó phục hồi lại hình dáng cũ) hoặc tác động lên không gian vật lý gắn liền với tài sản đó (đặt lại tài sản về đúng ranh giới, tọa độ cũ). Giới hạn áp dụng của biện pháp này là khi tài sản bị tiêu hủy hoàn toàn và không gắn liền với một tọa độ không gian đặc thù nào (như chiếc xe máy lưu thông trên đường bị đâm nát), thì cơ chế "khôi phục tình trạng ban đầu" trở nên bất khả thi và vô nghĩa về mặt thực thi.

Trong khi đó, đối tượng tác động của Điều 585 linh hoạt hơn rất nhiều, bởi nó tác động lên tài sản cùng loại (fungible goods). Người gây thiệt hại hoàn toàn có thể dùng một khách thể vật chất khác, độc lập, có các thông số khác (khác số khung, số máy) để thực hiện nghĩa vụ đền bù. Giới hạn áp dụng của Điều 585 bao trùm mọi trường hợp có thiệt hại xảy ra, kể cả khi tài sản cũ đã bị xóa sổ hoàn toàn khỏi thế giới vật chất.

Tổng hợp lại, ranh giới pháp lý giữa Điều 185 và Điều 585 Bộ luật Dân sự 2015 chính là sự phân định giữa "Sự khôi phục trật tự vật lý, không gian" và "Sự bù đắp tương đương về mặt giá trị kinh tế". Việc nhận diện đúng ranh giới này không chỉ giúp hoàn thiện hệ thống lý luận vật quyền, mà còn là kim chỉ nam để các cơ quan giải quyết tranh chấp tuyên án một cách chính xác, đúng bản chất, tránh tình trạng áp dụng pháp luật tùy tiện và cảm tính.

4. Hệ quả pháp lý và gợi mở hướng tiếp cận trong thực tiễn giải quyết tranh chấp.

Kết quả của việc định danh sai bản chất pháp lý không chỉ dừng lại ở những tranh luận học thuật thuần túy, mà còn trực tiếp tạo ra những hệ quả pháp lý bất lợi trong quá trình giải quyết tranh chấp và tổ chức thi hành án. Việc không phân định rõ ranh giới giữa Điều 185 và Điều 585 Bộ luật Dân sự 2015 dẫn đến hai hệ quả thực tiễn mang tính dây chuyền.

Về hệ quả trong công tác thi hành án dân sự. Khi Tòa án nhân dân tuyên buộc bên vi phạm phải "khôi phục lại tình trạng ban đầu" nhưng nội dung thực tế của bản án lại là giao một tài sản mới thay thế (như ví dụ giao chiếc xe máy mới), cơ quan Thi hành án dân sự sẽ rơi vào trạng thái lúng túng về cơ chế cưỡng chế. Theo phân tích về thực tiễn xét xử dân sự (Tưởng Duy Lượng, 2019), tính khả thi của một bản án phụ thuộc rất lớn vào việc Thẩm phán xác định đúng bản chất của nghĩa vụ mà bên phải thi hành án phải thực hiện. Nghĩa vụ thực hiện một công việc mang tính vật lý (như xây lại bức tường, lắp lại

chiếc cổng vào đúng tọa độ) khác biệt hoàn toàn với nghĩa vụ giao một tài sản để thay thế. Nếu bản án gọi tên là "khôi phục tình trạng ban đầu" nhưng khách thể nguyên thủy thực tế đã không còn, cơ quan thi hành án sẽ thiếu cơ sở pháp lý vững chắc để tổ chức cưỡng chế giao tài sản, dẫn đến án tồn đọng và quyền lợi của người chiếm hữu bị treo lơ lửng.

Về gợi mở hướng tiếp cận cho công tác xét xử. Từ những bất cập trên, việc thay đổi tư duy pháp lý của các cơ quan tiến hành tố tụng là đòi hỏi tất yếu. Gợi mở đầu tiên đối với các Hội đồng xét xử là không được phép áp dụng pháp luật một cách hình thức dựa trên kết quả cuối cùng (có tài sản để dùng), mà phải phân tích quá trình hình thành kết quả đó. Trước khi quyết định áp dụng Điều 185 hay Điều 585 Bộ luật Dân sự 2015, Tòa án nhân dân cần thiết lập một "bài test" bắt buộc về mặt chứng cứ đối với tính nguyên thủy và tính không gian của tài sản.

Cụ thể, Thẩm phán cần đặt ra hai câu hỏi pháp lý: (1) Đối tượng tài sản có còn khả năng phục hồi lại hình dáng, kết cấu vật lý nguyên thủy hay không? và (2) Hành vi khắc phục có bao gồm việc thiết lập lại tọa độ không gian chiếm hữu ban đầu hay không?. Nếu đối tượng tài sản đã bị tiêu hủy hoàn toàn hoặc mất mát không thể thu hồi, biện pháp duy nhất được phép tuyên trong bản án phải là "bồi thường thiệt hại bằng hiện vật" hoặc "bồi thường thiệt hại bằng tiền". Biện pháp "khôi phục tình trạng ban đầu" chỉ được áp dụng giới hạn ở những trường hợp tài sản chỉ bị xê dịch, tháo dỡ, hoặc hư hỏng một phần nhưng vẫn giữ được nhân dạng vật chất nguyên thủy để có thể nắn chỉnh, sắp đặt lại về đúng vị trí không gian ban đầu.

Từ những phân tích lý luận chuyên sâu và sự đánh giá các vướng mắc trong thực tiễn áp dụng nêu trên, có thể thấy việc dựa vào thói quen xét xử mà thiếu đi các nguyên lý dẫn đường của vật quyền đang tạo ra những lỗ hổng lớn. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc phải xây dựng một cơ chế hướng dẫn áp dụng pháp luật mang tính quy phạm và thống nhất từ các cơ quan tư pháp trung ương. Đây cũng chính là cơ sở pháp lý và thực tiễn nền tảng cho những kiến nghị chuyên sâu sẽ được tác giả trình bày ở phần tiếp theo của công trình nghiên cứu.

KẾT LUẬN

Sự minh định các cơ chế bảo vệ quyền dân sự không chỉ là yêu cầu của khoa học pháp lý mà còn là đòi hỏi bức thiết từ thực tiễn hành nghề luật. Qua quá trình phân tích bản chất pháp lý và đối chiếu các quy phạm, bài viết đã chỉ ra sự nhầm lẫn có tính hệ thống trong thực tiễn giải quyết tranh chấp khi đánh đồng biện pháp "khôi phục tình trạng ban đầu" (Điều 185 Bộ luật Dân sự 2015) với phương thức "bồi thường thiệt hại bằng hiện vật" (Điều 585 Bộ luật Dân sự 2015).

Nghiên cứu đã khẳng định rằng, dưới lăng kính của Luật Vật quyền, "khôi phục tình trạng ban đầu" mang một nội hàm khắt khe và hẹp hơn rất nhiều so với tư duy bù đắp tổn thất thông thường. Biện pháp này đòi hỏi sự soi chiếu khắt khe dựa trên hai trụ cột: (1) Tính nguyên bản của đối tượng tài sản (phải tác động lên chính khách thể vật chất nguyên thủy) và (2) Tính không gian vật lý của trạng thái chiếm hữu (phải thiết lập lại tọa độ, ranh giới kiểm soát thực tế). Tùy thuộc vào tính chất của hành vi xâm phạm mà việc khôi phục đòi hỏi phải đáp ứng một hoặc đồng thời cả hai tiêu chí này. Việc giao một tài sản mới để thay thế cho một tài sản đã bị tiêu hủy, dù giống nhau tuyệt đối về hình thức và công năng, bản chất chỉ là sự bù đắp về mặt giá trị kinh tế (bồi thường thiệt hại bằng hiện vật), chứ không thể làm sống lại trạng thái chiếm hữu đối với vật nguyên thủy trong không gian cũ.

Sự phân định rạch ròi này giúp bảo vệ tính độc lập của chế định vật quyền, ngăn chặn sự "trái quyền hóa" các phương thức bảo vệ quyền chiếm hữu, đồng thời tháo gỡ những bế tắc trong công tác thi hành án dân sự do việc định danh sai bản chất của nghĩa vụ.

Từ những kết luận lý luận nêu trên, để đảm bảo sự thống nhất trong nhận thức và áp dụng pháp luật, tác giả đề xuất một số khuyến nghị trọng tâm như sau:

Thứ nhất, đối với Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Cơ quan này cần sớm ban hành Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Phần thứ hai của Bộ luật Dân sự 2015 (Quyền sở hữu và quyền khác đối với tài sản), trong đó có quy định giải thích rõ nội hàm của Điều 185. Cụ thể, cần bổ sung một điều khoản hướng dẫn với tinh thần: "Tòa án chỉ

quyết định buộc người có hành vi vi phạm phải khôi phục tình trạng ban đầu khi tài sản bị xâm phạm chưa bị tiêu hủy hoàn toàn và có khả năng phục hồi lại trạng thái, vị trí không gian vật lý như trước khi bị vi phạm. Trường hợp tài sản đã bị tiêu hủy hoàn toàn hoặc không thể phục hồi lại trạng thái vật lý ban đầu, Tòa án phải áp dụng biện pháp buộc bồi thường thiệt hại bằng tiền hoặc bằng hiện vật theo quy định pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại." Việc luật hóa nguyên lý này dưới dạng văn bản hướng dẫn hoặc thông qua việc phát triển một Án lệ từ một bản án chuẩn mực sẽ tạo ra hành lang pháp lý vững chắc cho toàn hệ thống.

Thứ hai, đối với các Hội đồng xét xử của Tòa án nhân dân các cấp.

Các Thẩm phán cần thay đổi thói quen tư duy "đóng khung" kết quả giải quyết tranh chấp. Dưới góc độ học thuật, bài viết kiến nghị rằng trước khi tuyên án, Tòa án nên thực hiện việc đánh giá chứng cứ nghiêm ngặt về khả năng phục hồi vật lý của tài sản tranh chấp. Cần hạn chế và thận trọng khi sử dụng cụm từ "buộc khôi phục tình trạng ban đầu" trong phần quyết định của bản án đối với các tranh chấp mà tài sản đã bị tiêu hủy hoàn toàn, buộc phải thay thế bằng tài sản mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Cừ, N. V., & Huệ, T. T. (2017). *Bình luận khoa học Bộ luật Dân sự năm 2015*. Nxb Công an nhân dân.

Đại, Đ. V. (2016). *Bình luận khoa học những điểm mới của Bộ luật Dân sự năm 2015*. Nxb Hồng Đức.

Lượng, T. D. (2019). *Pháp luật dân sự và thực tiễn xét xử*. Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật.

Oanh, N. M. (2018). *Vật quyền trong pháp luật dân sự Việt Nam hiện đại*. Nxb Công an nhân dân.

Quốc hội. (2015). *Bộ luật Dân sự* (Bộ luật số 91/2015/QH13).

Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng. (2021, ngày 23 tháng 7). *Bản án số 41/2021/DS-PT về tranh chấp đất đai*. Thư viện Pháp luật. https://thuvienphapluat.vn/banan/ban-an/ban-an-ve-tranh-chap-dat-dai-so-412021dspt-221913

Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang. (2022, ngày 23 tháng 2). *Bản án số 34/2022/DS-PT về tranh chấp: "Buộc tháo dỡ, khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với công trình xây dựng trái phép"*. Thư viện Pháp luật. https://thuvienphapluat.vn/banan/ban-an/ban-an-ve-tranh-chap-buoc-thao-do-khoi-phuc-lai-tinh-trang-ban-dau-doi-voi-cong-trinh-xay-dung-trai-241720

Trường Đại học Luật Hà Nội. (2021a). *Giáo trình Luật Dân sự Việt Nam* (Tập 1). Nxb Công an nhân dân.

Trường Đại học Luật Hà Nội. (2021b). *Giáo trình Luật Dân sự Việt Nam* (Tập 2). Nxb Công an nhân dân.

Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh. (2019). *Giáo trình Pháp luật về tài sản, quyền sở hữu và thừa kế*. Nxb Hồng Đức.